ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Số: 42 /TB – ĐHNL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 02 năm 2017

THÔNG BÁO

Về danh sách các ứng viên đủ điều kiện dự thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành

Căn Quyết định số 1018/QĐ – ĐHNL ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành quy định về tuyển dụng viên chức Trường Đại học Nông Lâm.

Căn cứ hồ sơ của các ứng viên dự tuyển kỳ tuyển dụng viên chức chỉ tiêu năm 2016;

Căn cứ thông báo số 38/TB- ĐHNL ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Hiệu trưởng – Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng Trường Đại học Nông Lâm về danh sách ứng viên dự thi và ứng viên miễn thi môn Tin học và Ngoại ngữ;

Căn cứ kết quả thi môn Tin học và Ngoại ngữ của các ứng viên dự tuyển kỳ thi tuyển dụng viên chức chỉ tiêu năm 2016;

Trường Đại học Nông Lâm thông báo về danh sách các ứng viên đủ điều kiện dự thi môn Kiến thức chung và môn Chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành (file đính kèm).

Mọi chi tiết xin liên hệ tại tổ Tổ chức, phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Nông Lâm, 102 Phùng Hưng, Tp. Huế. Điện thoại: 054 3538482, hoặc truy cập trang Website htt://www.huaf.edu.vn.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
ĐẠI HỌC HUẾ

PGS.TS.Lê Văn An

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI MÔN KIẾN THỨC CHUNG VÀ MÔN CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC CHỈ TIÊU NĂM 2016

Kèm theo thông báo số 42 /TB-ĐHNL ngày 21/04/2017 của Hiệu trưởng Trường Trường Đại học Nông Lâm

TT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngạch dự tuyển	TNĐH ngành	TNThS ngành (nếu có)	Kết quả thi môn Tin học	Kết quả thi môn Ngoại ngữ	Ghi chú
1. KHOA KN&PTNT										
1	Phạm Hồng	Loan	Nữ	16/01/1994	GV	Phát triển nông thôn		55	57	
2	Nguyễn Trần Tiểu	Phụng	Nữ	10/10/1994	GV	Phát triển nông thôn		64	67	
3	Nguyễn Quang	Tân	Nam	19/10/1991	GV	Khuyến nông và Phát triển nông thôn		70	83	
2. KHOA LÂM NGHIỆP										
1	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	19/04/1994	GV	Quản lý Tài nguyên rừng		65	90	
3. KHOA CƠ BẢN										
1	Đoàn Văn	Cưng	Nam	10/01/1990	GV	Cử nhân vật lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	55	Miễn thi	
2	Nguyễn Văn	Đẳng	Nam	02/06/1991	GV	Cử nhân vật lý		61	Miễn thi	
3	Nguyễn Quang	San	Nam	17/04/1991	GV	Nhà Nghiên cứu vật lý	Vật lý và toán học	51	Miễn thi	
4	Đỗ Thanh	Tiến	Nam	12/05/1992	GV	Vật lý	Vật lý - Quang học	57	60	
5	Ngô Văn	Lâm	Nam	09/01/1987	NVC	Sư phạm Vật lý		52	79	
6	Trần Văn	Ngọc	Nam	27/11/1987	NCV	Cử nhân vật lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	55	Miễn thi	
7	Dương Đình	Phước	Nam	28/08/1989	NCV	Sư phạm Vật lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	53	64	

TT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngạch dự tuyển	TNĐH ngành	TNThS ngành (nếu có)	Kết quả thi môn Tin học	Kết quả thi môn Ngoại ngữ	Ghi chú
8	Trần	Quỳnh	Nam	10/08/1990	NCV	Vật lý học	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn vật lý	58	76	
9	Nguyễn Ngọc	Tâm	Nữ	15/01/1994	NCV	Sư phạm Vật lý		60	70	
10	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	04/02/1991	NCV	Sư phạm Vật lý		57	73	
11	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	31/05/1990	NCV	Sư phạm Vật lý	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	74	74	
4. KHOA CHĂN NUÔI - THÚ Y										
BM Ký sinh truyền nhiễm										
1	Lê Trần	Hoàn	Nam	20/01/1992	GV	Chăn nuôi thú y		68	51	
BM Thú y học lâm sàng										
1	Lê Thị	Trang	Nữ	17/05/1992	GV	Thú y		51	62	
BM Chăn nuôi chuyên khoa										
1	Nguyễn Minh	Hương	Nữ	20/06/1993	GV	Chăn nuôi Thú y		53	52	
2	Trần Ngọc	Long	Nam	21/09/1991	GV	Chăn nuôi Thú y		63	66	
3	Lê Thị Phương	Ngọc	Nữ	09/06/1993	GV	Chăn nuôi Thú y		61	70	
5. KHOA THUỶ SẢN										
1	Lê Minh	Tuệ	Nam	01/06/1991	NCV	Nuôi trồng thuỷ sản	Nuôi trồng thuỷ sản	59	78	
6. PHÒNG KHCN&HTQT										
1	Hoàng Thị Vĩnh	Quỳnh	Nữ	01/11/1992	CV	Cử nhân luật	Luật kinh tế	56	77	
2	Trần Thị Quỳnh	Tiến	Nữ	04/02/1990	CV	Kế toán		83	90	
3	Huỳnh Thị	Tý	Nữ	02/05/1991	CV	Sư phạm Hoá học		61	78	

TT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngạch dự tuyển	TNĐH ngành	TNThS ngành (nếu có)	Kết quả thi môn Tin học	Kết quả thi môn Ngoại ngữ	Ghi chú
4	Nguyễn Phước Quý	Thịnh	Nam	09/03/1989	CV	Quản trị kinh doang du lịch	Quản trị kinh doanh	71	Miễn thi	
5	Nguyễn Thị Trà	Vy	Nữ	04/01/1992	CV	Kinh tế NN - Tài chính		61	Miễn thi	
7. VIỆN NCPT										
1	Phan Thị	Dung	Nữ	12/05/1993	CV	Khoa học môi trường		66	56	
2	Phạm Thị Hồng	Thuỷ	Nữ	13/12/1980	CV	Khoa học Môi trường	Khoa học môi trường	74	78	
8. PHÒNG CTSV										
1	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	20/06/1986	CV	Quản lý văn hoá		82	75	
9. PHÒNG CƠ SỞ VẬT CHẤT										
1	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	06/02/1985	CV	Kỹ thuật công trình xây dựng		74	76	

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
ĐẠI HỌC HUẾ

PGS.TS.Lê Văn An